

## THÔNG BÁO

### Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK (Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh) tại thông báo số 2945/TB-PTPLHCM ngày 27/11/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- Tên hàng theo khai báo:** Hỗn hợp bột khác của hóa chất với thực phẩm hay các chất có giá trị dinh dưỡng dùng để chế biến thực phẩm (PREMIX CREMYVIT CLASSIC SS SOR), hàng mới 100% (Mục 14).
- Đơn vị nhập khẩu:** Công ty TNHH PURATOS GRAND – PLACE Việt Nam; địa chỉ: Số 51, đường số 8, KCN VSIP, TX Thuận An, tỉnh Bình Dương; mã số thuế: 3700423510.
- Số, ngày tờ khai hải quan:** 10014536130/A12 ngày 25/9/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan KCN Việt Nam – Singapore – Cục Hải quan Bình Dương.
- Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:** Chế phẩm thực phẩm gồm hương vanilin, chất màu, sodium alginate..., dạng bột.
- Kết quả phân loại:**

Tên thương mại: PREMIX CREMYVIT CLASSIC SS SOR.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm thực phẩm gồm hương vanilin, chất màu, sodium alginate..., dạng bột.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: PREMIX CREMYVIT CLASSIC SS SOR.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.

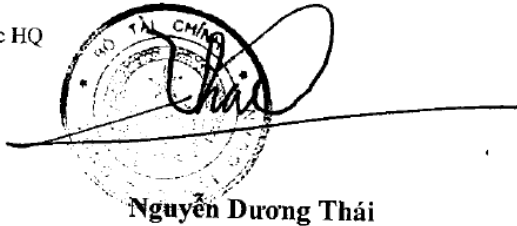
thuộc nhóm **21.06** “*Các chế phẩm thực phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác*”, phân nhóm **2106.90** “- *Loại khác*”, phân nhóm “- - *Loại khác*”, mã số **2106.90.99** “- - - *Loại khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *Thư*

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, tp. (để t/hiện);
- Chi Cục HQ quản lý hàng XNK ngoài KCN (Cục HQ Bình Dương);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thảo (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

  
**Nguyễn Dương Thái**